

Số: 880/TB-BVĐKCP

Cẩm Phả, ngày 16 tháng 06 năm 2026

Về việc thông báo nhu cầu  
mua sắm hoá chất

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty cung cấp vật tư y tế, hóa chất trên toàn quốc

Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hoá chất phục vụ khám sức khoẻ Công ty 790 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả, 371 đường Trần Phú, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh..

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Phạm Văn Trúc – Phó Phòng vật tư thiết bị y tế

Số điện thoại: 02033 862 245

Email: [bvdkcampha@gmail.com](mailto:bvdkcampha@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư –Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả, 371 đường Trần Phú, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 08h00 ngày 16 tháng 06 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 26 tháng 06 năm 2026

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá có hiệu lực.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục :

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	ĐVT	Số lượng
1	Que thử nước tiểu 11 thông số	Sử dụng phù hợp cho máy phân tích nước tiểu tự động Auto 100 hãng MTI Diagnostics GmbH. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016.	Hộp	7
2	Thuốc thử xét nghiệm Glucose	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu, dịch não tủy trong khoảng từ 0.11 đến 41.6 mmol/L.	Hộp	1
3	Thuốc thử xét nghiệm GPT/ALT	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo trong khoảng từ: 5 đến 700 U/L.	Hộp	1

4	Thuốc thử xét nghiệm GOT/AST	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo trong khoảng từ 5 đến 700 U/L.	Hộp	1
5	Thuốc thử xét nghiệm Creatinine Jaffé	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh/huyết tương: Trong khoảng từ 15 đến 2200 $\mu\text{mol/L}$ . Nước tiểu: Trong khoảng từ 375 đến 55000 $\mu\text{mol/L}$ .	Hộp	1
6	Thuốc thử xét nghiệm Cholesterol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo trong khoảng từ 0.1 đến 20,7 mmol/L.	Hộp	1
7	Thuốc thử xét nghiệm Ure	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh/huyết tương trong khoảng từ: 0.5 đến 40 mmol/L Nước tiểu trong khoảng từ: 1 đến 2000 mmol/L.	Hộp	1
8	Thuốc thử xét nghiệm Triglycerid	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo từ 0.1 đến 10 mmol/L.	Hộp	1
9	Thuốc thử xét nghiệm Acid uric	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo: Huyết thanh/huyết tương trong khoảng từ 0.2 đến 25 mg/dL Nước tiểu trong khoảng từ: 2.2 đến 275 mg/dL.	Hộp	1
10	Thuốc thử xét nghiệm GGT	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo từ 3 đến 1200 U/L.	Hộp	1
11	Thuốc thử xét nghiệm HDL-Cholesterol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Khoảng đo từ 0.08 đến 3.88 mmol/L.	Hộp	1
12	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm HDL-Cholesterol. LDL-Cholesterol	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người với phụ gia hóa học Thành phần không phản ứng bao gồm: Chất bảo quản, chất ổn định	Hộp	1
13	Dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần bao gồm: Dung dịch natri hydroxide 1 mol/L, 4 %; chất tẩy	Hộp	1
14	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa ngưỡng bình thường	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học như đã chỉ định	Hộp	1

15	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa ngưỡng bệnh lý	Sử dụng phù hợp cho máy xét nghiệm Cobas C501 hãng Roche. Thành phần phản ứng bao gồm: Huyết thanh người với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học như đã chỉ định	Hộp	1
16	Xét nghiệm phát hiện kháng thể IgM kháng Hepatitis A virus	-Độ nhạy: 95.7 % -Độ đặc hiệu: 99.1 % Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	Test	50
17	Khay thử/Que thử xét nghiệm định tính kháng nguyên HBsAg	-Độ nhạy: 99,87% -Độ đặc hiệu: 99,86% Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	Test	120
18	Xét nghiệm phát hiện kháng thể IgM kháng Hepatitis E Virus	- Độ nhạy : 98,1% - Độ đặc hiệu: 99,2% Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	Test	60
19	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu A	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu A Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	Lọ	2
20	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu B	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu B. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	Lọ	2
21	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu AB	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu AB. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	Lọ	2

2.Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Tại Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả

3.Các thông tin khác:

- Hình thức hồ sơ: nộp trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, gửi qua email hoặc fax

- Đơn vị cung cấp báo giá nộp kèm theo các tài liệu, các căn cứ xác định giá tương tự của loại hàng hóa/dịch vụ tương tự (tương đồng gần nhất với yêu cầu chào giá của loại hàng hóa/dịch vụ mà Nhà cung cấp tham gia chào giá) và các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả trân trọng thông báo./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng CNTT-TT (để đăng tải)
- Lưu: VT, VT-TTB.

  
**Vũ Quang Trung**